

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HNGĐ-ST

Ngày 10-3-2021

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khởi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Quý

Ông Hoàng Văn Chính

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2021 về việc Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đinh Công T, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; vắng mặt.

- Bị đơn: Hứa Thị N, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Thôn B, xã M, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/01/2021, bản tự khai nguyên đơn anh Đinh Công T trình bày:

Anh Đinh Công T kết hôn với chị Hứa Thị N trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 26 tháng 5 năm 2011. Quá trình chung sống, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, bất đồng quan điểm sống, đối xử thiếu tôn trọng nhau, cuộc sống vợ chồng lâm vào bế tắc, không quan tâm nhau. Vợ chồng anh sống ly thân từ tháng 4

năm 2014 đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với chị Hứa Thị N.

Về con chung: Vợ chồng anh có 01 người con chung là Đinh Hoàng H, sinh ngày 31/10/2012. Từ khi ly thân đến nay, chị Hứa Thị N là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đinh Hoàng H. Khi ly hôn anh cho chị Hứa Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đinh Hoàng H, anh sẽ không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai đề ngày 21/01/2021, lời khai tại Tòa án, bị đơn chị Hứa Thị N trình bày:

Về việc kết hôn của chị đúng như anh Đinh Công T đã trình bày. Chị và anh Đinh Công T đã sống ly thân với nhau từ năm 2014 đến nay, xác định tình cảm vợ chồng đã không còn nên chị đồng ý ly hôn với anh Đinh Công T.

Về con chung chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đinh Hoàng H, anh Đinh Công T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có,

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Thành phần tham gia xét xử tại phiên tòa đúng với thành phần Hội đồng xét xử được ghi trong Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án như xác định đúng thẩm quyền, đúng tư cách các đương sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ quyền hạn của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, chị Hứa Thị N xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đồng ý ly hôn với anh Đinh Công T. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho ly hôn và giao người con chung cho chị Hứa Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đinh Công T không phải chịu cấp dưỡng nuôi con, xem xét về án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN:

[1] Tòa án đã thực hiện tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho nguyên đơn là anh Đinh Công T, anh Đinh Công T đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, nguyên đơn anh Đinh Công T đã có bản tự khai gửi đến Tòa án và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án, đơn xét xử vắng mặt do hiện nay anh Đinh Công T đang ở xa, tình hình dịch bệnh Covid-19 nên anh không thể có mặt trực tiếp tại Tòa án. Việc vắng mặt của anh Đinh Công T không cản trở việc xét xử, vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đinh Công T theo quy định tại khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Quan hệ hôn nhân của anh Đinh Công T và chị Hứa Thị N là hôn nhân hợp pháp, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật; được thể hiện tại giấy chứng nhận kết hôn số 11, quyển số 01, ngày 26 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh Đinh Công T và chị Hứa Thị N đã trầm trọng, không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị Hứa Thị N đồng ý ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật và không trái đạo đức xã hội nhưng do anh Đinh Công T vắng mặt nên Hội đồng xét xử không thể công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Đinh Công T và chị Hứa Thị N mà giải quyết cho ly hôn theo quy định.

[4] Về con chung: Xác định quá trình chung sống vợ chồng, anh Đinh Công T và chị Hứa Thị N có 01 người con chung là cháu Đinh Hoàng H, sinh ngày 31/10/2012 hiện nay đang do chị Hứa Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Tại bản tự khai ngày 06/01/2021, anh Đinh Công T trình bày quan điểm cháu Đinh Hoàng H sẽ do chị Hứa Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng phù hợp với quan điểm của chị Hứa Thị N và nguyện vọng của cháu Đinh Hoàng H. Xét thấy để bảo đảm việc chăm sóc, nuôi dưỡng và phù hợp với nguyện vọng của các bên đương sự thì việc giao cháu Đinh Hoàng H cho chị Hứa Thị N chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con: Anh Đinh Công T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Hứa Thị N không yêu cầu.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[7] Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cơ bản là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên cần xem xét để áp dụng trong việc giải quyết vụ án.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, anh Đinh Công T phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

[9] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 57 và các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Công T được ly hôn chị Hứa Thị N.

2. Về con chung: Chị Hứa Thị N được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Đình Hoàng H cho đến khi đủ 18 tuổi.

Anh Đình Công T không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con do chị Hứa Thị N không yêu cầu. Anh Đình Công T có quyền, nghĩa vụ thăm con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Đình Công T phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước; số tiền trên được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà anh Đình Công T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn theo biên lai thu số AA/2016/0001302 ngày 19 tháng 01 năm 2021.

4. Chị Hứa Thị N có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đình Công T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Dương sự;
- UBND xã M, huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ, Tổ HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Khởi